

Họ và tên: .....

Lớp: .....

## TOÁN 5 – BÀI 4: PHÂN SỐ THẬP PHÂN

**Bài 1.** Điền Có nếu phân số là phân số thập phân, điền Không nếu không phải.

a) Phân số  $\frac{5070}{60}$  là phân số thập phân: ..... b) Phân số  $\frac{1841}{25}$  là phân số thập phân: .....

.....

c) Phân số  $\frac{3104}{100}$  là phân số thập phân: ..... d) Phân số  $\frac{1907}{100}$  là phân số thập phân: .....

.....

e) Phân số  $\frac{7832}{1000}$  là phân số thập phân: ..... f) Phân số  $\frac{4494}{60}$  là phân số thập phân: .....

.....

g) Phân số  $\frac{198}{100}$  là phân số thập phân: ..... h) Phân số  $\frac{9398}{2}$  là phân số thập phân: .....

...

**Bài 2.** Điền số tự nhiên thích hợp để chia cả tử số và mẫu số của phân số thứ nhất được phân số thứ hai.

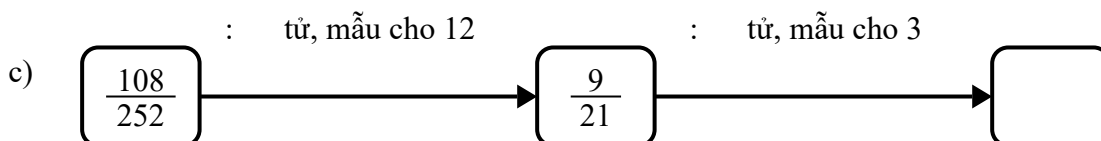
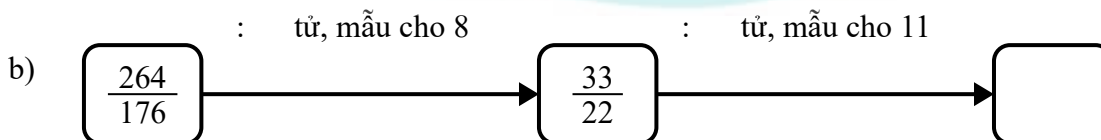
a) Cần chia cả tử số và mẫu số của  $\frac{316}{232}$  cho ... để được  $\frac{79}{58}$ .

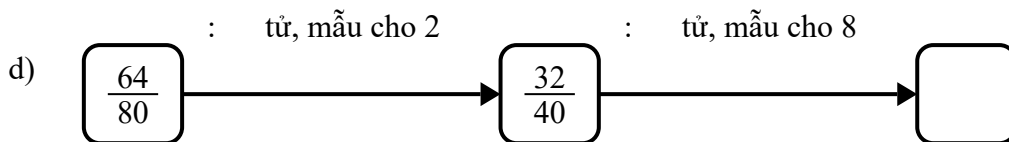
b) Cần chia cả tử số và mẫu số của  $\frac{496}{560}$  cho ... để được  $\frac{62}{70}$ .

c) Cần chia cả tử số và mẫu số của  $\frac{225}{70}$  cho ... để được  $\frac{45}{14}$ .

d) Cần chia cả tử số và mẫu số của  $\frac{384}{549}$  cho ... để được  $\frac{128}{183}$ .

**Bài 3.** Quan sát từng sơ đồ rút gọn rồi điền phân số ở ô cuối.





**Bài 4.** Viết phân số thập phân bằng phân số đã cho và có mẫu số được nêu.

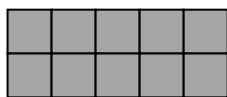
- a) Viết phân số bằng  $\frac{4}{10}$  và có mẫu số 100: .....
- b) Viết phân số bằng  $\frac{163}{1000}$  và có mẫu số 10 000: .....
- c) Viết phân số bằng  $\frac{890}{1000}$  và có mẫu số 10 000: .....
- d) Viết phân số bằng  $\frac{746}{1000}$  và có mẫu số 10 000: .....
- e) Viết phân số bằng  $\frac{881}{1000}$  và có mẫu số 10 000: .....
- f) Viết phân số bằng  $\frac{2}{10}$  và có mẫu số 10 000: .....
- g) Viết phân số bằng  $\frac{9}{100}$  và có mẫu số 10 000: .....
- h) Viết phân số bằng  $\frac{36}{100}$  và có mẫu số 1000: .....

**Bài 5.** Đọc các phân số thập phân sau.

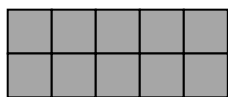
- a) Phân số  $\frac{2869}{1000}$  đọc là .....  
.....
- b) Phân số  $\frac{3440}{100}$  đọc là .....  
.....
- c) Phân số  $\frac{2363}{1000}$  đọc là .....  
.....
- d) Phân số  $\frac{6741}{10}$  đọc là .....  
.....
- e) Phân số  $\frac{3940}{1000}$  đọc là .....  
.....
- f) Phân số  $\frac{4329}{1000}$  đọc là .....  
.....
- g) Phân số  $\frac{3165}{10}$  đọc là .....  
.....
- h) Phân số  $\frac{1609}{100}$  đọc là .....  
.....

**Bài 6.** Quan sát các lưới trong từng ý và viết phân số thập phân biểu thị tất cả phần đã tô màu.

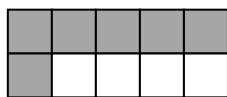
a) Quan sát các lưới sau:



Lưới 1



Lưới 2



Lưới 3

Phân số thập phân biểu thị tất cả phần đã tô màu là .....

b) Quan sát các lưới sau:



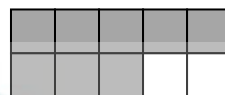
Lưới 1



Lưới 2



Lưới 3



Lưới 4

Phân số thập phân biểu thị tất cả phần đã tô màu là .....

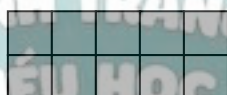
c) Quan sát các lưới sau:



Lưới 1



Lưới 2



Lưới 3



Lưới 4

Phân số thập phân biểu thị tất cả phần đã tô màu là .....

d) Quan sát các lưới sau:



Lưới 1



Lưới 2



Lưới 3

Phân số thập phân biểu thị tất cả phần đã tô màu là .....

**Bài 7.** Rút gọn mỗi phân số sau để được một phân số thập phân.

a) Rút gọn  $\frac{114\ 426}{78\ 000}$  thành phân số thập phân: .....

b) Rút gọn  $\frac{2790}{600}$  thành phân số thập phân: .....

c) Rút gọn  $\frac{68\ 360}{40\ 000}$  thành phân số thập phân: .....

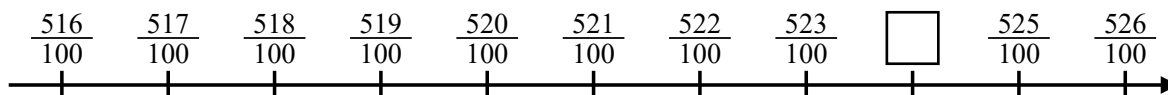
d) Rút gọn  $\frac{610}{1220}$  thành phân số thập phân: .....

**Bài 8.** Rút gọn phân số nếu cần rồi điền “lớn hơn 1”, “bằng 1” hoặc “bé hơn 1” vào chỗ trống.

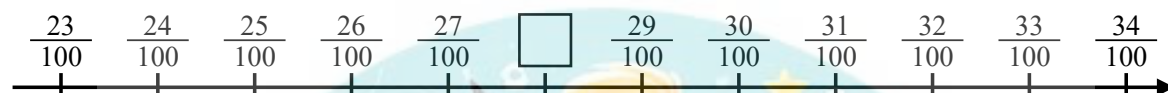
- a) Sau khi rút gọn, phân số  $\frac{180}{80}$  .....      b) Sau khi rút gọn, phân số  $\frac{148}{148}$  .....  
 c) Sau khi rút gọn, phân số  $\frac{153}{135}$  .....      d) Sau khi rút gọn, phân số  $\frac{114}{126}$  .....

**Bài 9.** Quan sát từng tia số và điền phân số thập phân thích hợp vào ô trống.

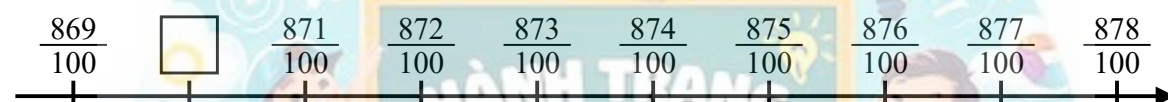
a) Điền phân số thập phân thích hợp vào ô trống trên tia số:



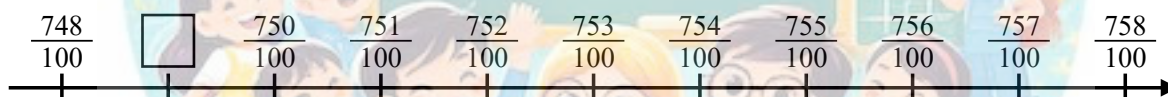
b) Điền phân số thập phân thích hợp vào ô trống trên tia số:



c) Điền phân số thập phân thích hợp vào ô trống trên tia số:



d) Điền phân số thập phân thích hợp vào ô trống trên tia số:



**Bài 10.** Điền số thích hợp để viết mỗi phân số thành phân số thập phân có mẫu số 1000 bằng cách nhân cả tử số và mẫu số.

- a)  $\frac{555}{50} = \frac{555 \times \dots}{50 \times \dots} = \frac{\dots}{1000}$       b)  $\frac{249}{2} = \frac{249 \times \dots}{2 \times \dots} = \frac{\dots}{1000}$   
 c)  $\frac{583}{8} = \frac{583 \times \dots}{8 \times \dots} = \frac{\dots}{1000}$       d)  $\frac{313}{125} = \frac{313 \times \dots}{125 \times \dots} = \frac{\dots}{1000}$

---HẾT---